

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 43/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Thế Đ, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Chị Bàn Thị L, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 28, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Thế Đ và chị Bàn Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Ngô Hà M, sinh ngày 26/11/2012 cho anh Ngô Thế Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Ngô Thị Gia H, sinh ngày 26/9/2017 cho chị Bàn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh Đ, chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh Ngô Thế Đ và chị Bàn Thị L xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Ngô Thế Đ nhận chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000069 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm B. Hoàn trả cho anh Ngô Thế Đ số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang,
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hoàng Cao Tiến

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH
TỈNH TUYÊN QUANG**

Số: 27/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lâm Bình, ngày 20 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: chị Chúc Thị Hương, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Nặm Chá, xã Lăng Can, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Hoàng Thừa Hường, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Nặm Chá, xã Lăng Can, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 28, 212, 213, Điều 143, 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: chị Chúc Thị Hương, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Nặm Chá, xã Lăng Can, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Hoàng Thừa Hường, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Nặm Chá, xã Lăng Can, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: chị Chúc Thị Hương và anh Hoàng Thừa Hường thoả thuận thống nhất giao cháu Hoàng Thiên Lộc, sinh ngày 13/11/2013 cho anh Hoàng

Thừa Hường trực tiếp nuôi dưỡng, hiện cháu Lộc đang ở cùng anh Hường; giao cháu Hoàng Ngọc Vân, sinh ngày 10/01/2015 cho chị Chúc Thị Hương trực tiếp nuôi dưỡng, hiện cháu Vân đang ở cùng anh Hường. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Anh Hường, chị Hương được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: chị Chúc Thị Hương và anh Hoàng Thừa Hường xác định tài sản chung, nợ chung không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn chị Chúc Thị Hương nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Chúc Thị Hương đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số: 0006166 ngày 17/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, hoàn trả cho chị Chúc Thị Hương số tiền chênh lệch còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang,
- VKSND huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Lăng Can (để biết);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phúc An Hoàn

